

Schneider Electric IT Vietnam (APC)
Customer Satisfaction & Quality

PRODUCT WARRANTY POLICY CHÍNH SÁCH BẢO HÀNH SẢN PHẨM

I. Enterprise Solution Sales (ESS)

1. Warranty is based on the signed Contract between Schneider Electric IT Vietnam (SEIT) and Customer in any cases. Customers can check the warranty duration of individual components on SEIT website www.apc.com.

1. Trong mọi trường hợp, việc bảo hành được dựa trên hợp đồng đã ký kết giữa SEIT và Khách hàng. Khách hàng có thể kiểm tra thời hạn bảo hành của phụ kiện đơn lẻ tại website của SEIT www.apc.com.

2. Scope of warranty will be based on the Contract's Scope of Supply. Other requirements which are beyond the Contract will be subject to SEIT's Service charge.

2. Phạm vi bảo hành được dựa trên Phạm vi của Hợp đồng. Bất cứ yêu cầu nào vượt quá phạm vi hợp đồng sẽ được tính phí vào Dịch vụ của SEIT.

II. Home Business Network (HBN)

1. The HBN products will apply the one by one replacement policy for UPS equal or less than 3kVA.

1. Dòng sản phẩm một pha sẽ áp dụng chính sách một đổi một cho UPS nhỏ hơn hoặc bằng 3kVA.

2. Warranty duration will be based on the information on SEIT website www.apc.com. Customers can check the warranty duration by the product reference. In Vietnam market, warranty duration of BX650 will be 3 years instead of 2 years as announced on the above website (3 years for UPS only, battery still 2 years). Warranty duration will not be cumulative for all product range.

2. Thời hạn bảo hành sẽ căn cứ theo thông tin trên website của SEIT www.apc.com. Khách hàng có thể kiểm tra thời hạn bảo hành theo mã sản phẩm. Đối với thị trường Việt Nam, thời gian bảo hành của dòng BX650 là 3 năm thay vì 2 năm như công bố trên website (3 năm đối với UPS, pin vẫn là 2 năm). Thời hạn bảo hành sẽ không được cộng dồn đối với tất cả các dòng sản phẩm.

3. The starting date of warranty will be based on the date in the Official Invoice and Warranty Certificate of End-user. In case customers only provide the Serial Number, the warranty will start from the manufacturing date (in the serial number) plus 6 months.

3. Ngày bắt đầu bảo hành được tính theo ngày trên Hóa đơn tài chính và Phiếu bảo hành của Khách hàng cuối. Trong trường hợp khách hàng chỉ cung cấp số serial, việc bảo hành sẽ bắt đầu từ ngày sản xuất (trong số serial) và cộng thêm 6 tháng.

For example, a back UPS BX1100LI-MS with serial number 3B1645X07332:

Ví dụ, Back UPS BX1100LI-MS có số serial 3B1645X07332:

- If end-customer provides official invoice and warranty certificate: The date in these documents is 01/01/2017, warranty will start from 01/01/2017.

Nếu khách hàng cuối cung cấp Hóa đơn tài chính và Phiếu bảo hành: ngày trên chứng từ đó là 01/01/2017 thì việc bảo hành sẽ bắt đầu từ ngày 01/01/2017.

- If end-customer does not provide official invoice and warranty certificate: The manufacturing date is: year 16 (2016), week 45 (October), equivalent with 01/10/2016, so warranty will start from 01/10/2016 plus 6 months, equivalent with 01/04/2017.
- Nếu khách hàng cuối không cung cấp Hóa đơn tài chính và Phiếu bảo hành: Ngày sản xuất là: năm 16 (2016), tuần 45 (tháng 10), tương đương ngày 01/10/2016, như vậy việc bảo hành sẽ bắt đầu từ ngày 01/10/2016 cộng 6 tháng, tương đương với ngày 01/04/2017.

4. End-users and Retailers must deliver defective products to SEIT's Master Retailers or Distributors (the place where products were bought) to request warranty. If the products are in warranty period and do not violate Article No. 9 (as below), SEIT's Master Retailers or Distributors will replace in:

4. Khách hàng cuối và Đại lý phải chuyển hàng lỗi về Tổng Đại lý hoặc Nhà Phân phối của SEIT (nơi mà sản phẩm được mua) để yêu cầu bảo hành. Nếu sản phẩm nằm trong thời hạn bảo hành và không vi phạm Điều khoản số 9 (như bên dưới), Tổng Đại lý hoặc Nhà Phân phối của SEIT sẽ thay thế trong:

- **30 minutes for small products such as one phase UPS $\leq$ 3kVA, one phase Auto Transfer Source (ATS), Rack PDU, Power Strips, Surge Protection Devices**
30 phút đối với sản phẩm nhỏ như UPS 1 pha $\leq$ 3kVA, bộ chuyển nguồn tự động một pha, Rack PDU, ổ cắm, thiết bị bảo vệ chống sét
- **2 working days for 5kVA $\leq$ UPS $\leq$ 10kVA**
2 ngày làm việc đối với 5kVA $\leq$ UPS $\leq$ 10kVA
- **10 working days for UPS $\geq$ 15kVA from warranty requested date**
10 ngày làm việc đối với UPS $\geq$ 15kVA kể từ ngày tiếp nhận yêu cầu bảo hành
- **For special cases (such as repeated issue at a same site; same issue happening in many units for a reference), the timeline of issue resolution will be updated by SEIT**
Đối với trường hợp đặc biệt (ví dụ như lỗi lặp lại ở một khách hàng; cùng một lỗi xuất hiện trên nhiều sản phẩm cùng mã hàng), thời gian xử lý sự cố sẽ được cập nhật bởi SEIT

(The above timelines are applicable if products are available in Master Retailers/ Distributors/ SEIT Warehouse and End-users/ Retailers provide enough information as per SEIT's templates. If products are not available in Vietnam, the standard lead time of replacement will be 4 – 6 weeks)

(Thời hạn nêu trên được áp dụng nếu sản phẩm có sẵn tại kho của Tổng Đại lý, Nhà Phân phối hoặc SEIT và Khách hàng cuối/ Đại lý cung cấp đủ thông tin theo mẫu của SEIT. Nếu hàng hóa không có sẵn ở Việt Nam, thời gian có hàng thay thế là 4 – 6 tuần)

5. End-users/ Retailers must provide the following information for warranty:

5. Khách hàng cuối/ Đại lý phải cung cấp những thông tin sau để bảo hành:

- **For small products as Article No. 4: Official Invoice, Warranty Certificate (if not, SEIT will follow Article No. 3) and failure description**
Đối với sản phẩm nhỏ như Điều khoản số 4: Hóa đơn tài chính, Phiếu bảo hành (nếu không có chứng từ nêu trên, SEIT sẽ áp dụng theo Điều khoản số 3) và mô tả lỗi
- **For 5kVA $\leq$ UPS $\leq$ 10kVA: Official Invoice, Warranty Certificate (if not, SEIT will follow Article No. 3) and Warranty Request Form 1**
Đối với 5kVA $\leq$ UPS $\leq$ 10kVA: Hóa đơn tài chính, Phiếu bảo hành (nếu không có chứng từ nêu trên, SEIT sẽ áp dụng theo Điều khoản số 3) và Mẫu yêu cầu bảo hành số 1

- **For UPS ≥ 15kVA: Official Invoice, Warranty Certificate (if not, SEIT will follow Article No. 3) and Warranty Request Form 2**

Đối với UPS ≥ 15kVA: Hóa đơn tài chính, Phiếu bảo hành (nếu không có chứng từ nêu trên, SEIT sẽ áp dụng theo Điều khoản số 3) và Mẫu yêu cầu bảo hành số 2

6. A product is considered defective if customer observes a difference between its real characteristics and those announced by Schneider Electric or by the standards that the product is supposed to meet.

6. Một sản phẩm được xem là bị lỗi nếu khách hàng nhận thấy sự khác biệt giữa đặc tính thực tế của sản phẩm so với những đặc tính được công bố bởi Schneider Electric hoặc những tiêu chuẩn mà sản phẩm phải tuân thủ.

7. All defective products can be replaced, at the choice of Schneider Electric IT by a new, refurbished or repaired product.

7. Tất cả sản phẩm lỗi có thể được thay thế bởi sản phẩm mới, tân trang hoặc sửa chữa theo lựa chọn của Schneider Electric IT.

8. The end of the warranty period of a replacement product is similar to that of the original product, with a minimum of 3 months (for example, if the products are defective in the last month of warranty, the replacement will have 3 months of warranty instead of 1 month).

8. Thời hạn bảo hành của sản phẩm thay thế sẽ chấm dứt cùng với thời hạn bảo hành của sản phẩm ban đầu, nhưng tối thiểu là 3 tháng (chẳng hạn, nếu sản phẩm bị lỗi trong tháng bảo hành cuối cùng, sản phẩm thay thế sẽ có thời hạn bảo hành là 3 tháng thay vì 1 tháng).

9. SEIT is not responsible if the product is NOT stored, delivered, installed, tested, used, maintained in the conditions specified in the SEIT documents or in the standards that the product is supposed to meet. SEIT also rejects warranty for broken or modified products.

9. SEIT không chịu trách nhiệm đối với sản phẩm KHÔNG được bảo quản, vận chuyển, cài đặt, kiểm tra, sử dụng, bảo trì đúng theo các điều kiện được đưa ra bởi SEIT hoặc những tiêu chuẩn mà sản phẩm phải tuân thủ. SEIT cũng từ chối bảo hành cho sản phẩm bị gãy hoặc đã bị can thiệp.

10. For the urgent cases, SEIT may apply the Replace First Ask Later (R1AL) policy for Master Retailers/ Distributors: defective product will be replaced first, then analyzed the root causes to define the responsibilities and liabilities. However, before having the product replaced, customer must sign off the agreement with the following terms & conditions:

10. Đối với trường hợp khẩn cấp, SEIT có thể áp dụng chính sách Thay thế trước, Phân tích sau (R1AL) cho Tổng Đại lý/ Nhà phân phối: sản phẩm hỏng sẽ được thay mới, sau đó sẽ tiến hành phân tích nguyên nhân và xác định trách nhiệm và nghĩa vụ các bên. Tuy nhiên, trước khi được thay mới, khách hàng phải ký cam kết với những điều khoản sau:

- **Customer must provide all information as per Warranty Request Form,**
Khách hàng phải cung cấp tất cả thông tin theo mẫu Yêu cầu bảo hành,
- **Defective component (or product) must be delivered to SEIT for analyzing,**
Phụ kiện hoặc sản phẩm hỏng phải được gửi về SEIT để phân tích,
- **After having the investigation report, if the issue is caused by product quality, SEIT will bear the cost of above replacement. If the issue is not caused by product quality, customer must bear the cost,**

Sau khi có kết quả phân tích, nếu sự cố được gây ra bởi chất lượng sản phẩm, SEIT sẽ chịu chi phí cho việc thay thế trên. Nếu sự cố được không phải gây ra bởi chất lượng sản phẩm, khách hàng phải chịu chi phí thay thế trên,

- o **If the defective component (or product) is not returned to SEIT within 30 days (domestic) or 60 days (oversea) from the delivery date of the replacement, SEIT will invoice the replaced component (or product),**

Nếu linh kiện (hoặc sản phẩm) lỗi không được hoàn trả về SEIT trong vòng 30 ngày (trong nước) hoặc 60 ngày (ngoài nước) kể từ ngày giao hàng thay thế, SEIT sẽ lập hóa đơn và tiến hành thủ tục yêu cầu thanh toán cho linh kiện (hoặc sản phẩm) đã thay thế.

- o **Defective component (or product) will be discarded after the investigation. Customer will not retrieve with any results. Component (or product) in replacement will not be allowed for trading purpose.**

Linh kiện (hoặc sản phẩm) lỗi sẽ bị hủy sau khi phân tích. Khách hàng sẽ không được nhận lại với bất kỳ kết quả nào. Linh kiện (hoặc sản phẩm) thay thế không được dùng cho mục đích thương mại.

11. For all matters related to delivery (such as broken, scratches, missing components, etc), SEIT only receive and handle the request from Direct Customers within 30 days from delivery date. Indirect Customers must work with their Sellers to claim the defect. SEIT recommends Direct Customer to check physical product status within the above period to ensure the benefits.

11. Đối với các vấn đề liên quan đến việc giao nhận hàng hóa (như gãy vỡ, trầy xước, thiếu phụ kiện, móp méo), SEIT chỉ tiếp nhận và xử lý yêu cầu từ Khách hàng trực tiếp trong vòng 30 ngày kể từ ngày giao nhận hàng hóa. Khách hàng gián tiếp phải làm việc với đơn vị Bán hàng để yêu cầu xử lý hàng lỗi. SEIT khuyến cáo Khách hàng trực tiếp kiểm tra tình trạng vật lý của sản phẩm trong thời hạn trên để đảm bảo quyền lợi.

12. Contact details as following (other channels subject to delay accordingly):

- o **Hotline: 1800 58 58 58 (24/7 for Technical Support)**
- o **Mailbox: customercare.vn@schneider-electric.com**

12. Thông tin liên hệ chi tiết như sau (những kênh khác có thể bị chậm trễ):

- o Đường dây nóng: **1800 58 58 58** (24/7 đối với Hỗ trợ kỹ thuật)
- o Hộp thư: customercare.vn@schneider-electric.com

This policy will be valid from April 1st, 2019.

Schneider Electric IT Vietnam

Công ty TNHH Schneider Electric IT Việt Nam



Morgan Duarte

General Manager of Schneider Electric IT Vietnam

Tổng Giám đốc Công ty TNHH Schneider Electric IT Việt Nam